

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 10-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Quang Quỳnh

Ông Lê Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hải Hà là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 91/TB-TA ngày 26 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Mai Thanh T, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1966, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 6/10; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Quốc Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); bị cáo có vợ là Bùi Thị M, sinh năm 1969 và có hai con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 12 tháng 01 năm 2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Ngày 09 tháng 02 năm 2021, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh; có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn B, ngày 28 tháng 4 năm 1982, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị N', sinh năm 1955; bị cáo có vợ là Hồ Thị H, sinh năm 1982 và có hai con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm

2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 12 tháng 01 năm 2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Ngày 09 tháng 02 năm 2021 bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh; có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Duy T11, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1977, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy L, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1953; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N1, sinh năm 1981 và có ba con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 12 tháng 01 năm 2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Ngày 09 tháng 02 năm 2021, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh; có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Đình T', sinh ngày 10 tháng 10 năm 1967, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình L (đã chết) và bà Đào Thị Q (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 và có hai con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 12 tháng 01 năm 2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Ngày 09 tháng 02 năm 2021, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03 tháng 01 năm 2021, tại đường trục thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an huyện An Lão bắt quả tang Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Duy T1, Phạm Đình T' đang chơi “xóc đĩa” được thua bằng tiền. Đối tượng ‘xóc cái” và một số đối tượng khác tham gia đánh bạc bỏ chạy. Thu giữ trên chiếu bạc: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị và số tiền 12.150.000 đồng; thu giữ trên người Mai Thanh T 01 ví da màu đen và số tiền 11.935.000 đồng; Bùi Văn B 01 ví da màu đen và 5.105.000 đồng; Phạm Duy T1 01 ví da màu nâu; thu giữ của Phạm Đình T' 01 ví da màu đen và 5.300.000 đồng

Quá trình điều tra các bị cáo khai: Trưa ngày 03 tháng 01 năm 2021, sau khi ăn cỗ cưới tại nhà ông Hồ Văn B, sinh năm 1969 ở thôn Thạch Lựu, xã An Thái, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; T, B, T1 và T' đi ra đầu ngõ giáp đường trục thôn T thì thấy một nhóm người đang chơi “xóc đĩa” được thua bằng tiền nên tham gia. Hình thức chơi “xóc đĩa” là người xóc cái dùng 01 bát sứ úp lên đĩa sứ, bên trong có 04 quân vị hình tròn có hai mặt khác màu nhau rồi xóc lên. Người chơi

đặt theo cửa chắn hoặc lẻ, khi mở bát ra, nếu cả 04 hoặc 02 quân vị cùng màu thì người đặt cửa chắn thắng, nếu mở bát ra có 03 quân vị cùng màu khác với quân vị còn lại thì người đặt cửa lẻ thắng. Người thắng được tiền của người xóc cái với tỷ lệ được thua là 1:1. Khi tham gia chơi, T có 11.935.000 đồng và bỏ ra 1.000.000 đồng để đánh bạc; B có 5.905.000 đồng và bỏ ra 800.000 đồng để đánh bạc; T1 có 500.000 đồng đã sử dụng hết số tiền để đánh bạc; T' có 5.600.000 đồng đã bỏ ra 300.000 đồng để đánh bạc. Các bị cáo khai không quen biết đối tượng xóc cái cũng như các đối tượng đánh bạc khác. T, B, T1, T' chơi đến 12 giờ 30 phút ngày 03 tháng 01 năm 2021 thì bị Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS, ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố các bị cáo Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Duy T1, Phạm Đình T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Mai Thanh T, Bùi Văn B, xử phạt Mai Thanh T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ; Bùi Văn B từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 xử phạt Phạm Duy T1 và Phạm Đình T' từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Về hình phạt bổ sung đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự phạt Mai Thanh T 10.000.000 đồng, Bùi Văn B, Phạm Đình T' mỗi bị cáo 5.000.000 đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phạm Duy T1, miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ các công cụ phương tiện phạm tội theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 4 năm 2021. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.150.000 đồng thu tại chiếu bạc, số tiền 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc của Mai Thanh T. Trả lại cho Mai Thanh T 01 ví da màu đen; Bùi Văn B 01 ví da màu đen; Phạm Duy T1 01 ví da màu nâu; Phạm Đình T' 01 ví da màu đen nhưng tạm giữ 10.935.000 đồng của Mai Thanh T, 5.105.000 đồng của Bùi Văn B, 5.300.000 đồng của Phạm Đình T' để đảm bảo thi hành án. Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03 tháng 01 năm 2021, lời khai người chứng kiến, tang vật vụ án đã thu giữ được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03 tháng 01 năm 2021, tại đường trục thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng các đối tượng Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Duy T1, Phạm Đình T' đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức "xóc đĩa" được thua bằng tiền. Số tiền thu giữ được tại chiếu bạc là 12.150.000đ (mười hai triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng), thu giữ trong người các bị cáo là 22.340.000đ (hai mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi nghìn đồng), tổng cộng là 34.490.000đ (ba mươi tư triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng). Đối với số tiền thu giữ trong người các bị cáo thì Mai Thanh T có 11.935.000 đồng, Tuấn bỏ ra 1.000.000 đồng để đánh bạc; Bùi Văn B có 5.905.000 đồng, đã bỏ ra 800.000 đồng để đánh bạc; Phạm Duy T1 có 500.000 đồng đã đánh bạc hết số tiền này; Phạm Đình T' có 5.600.000 đồng đã bỏ ra 300.000 đồng để đánh bạc. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Duy T1, Phạm Đình T' phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi của Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Duy T1, Phạm Đình T' đã xâm phạm đến trật tự công cộng ở mức độ ít nghiêm trọng. Hành vi đánh bạc của các bị cáo còn gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương và làm ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình. Do đó, cần phải cân nhắc mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Duy T1, Phạm Đình T' thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng Phạm Duy T1 có thời gian phục vụ Quân đội nhân dân Việt Nam từ tháng 10 năm 1995 đến tháng 9 năm 1998 (Quyết định xuất ngũ số 197/QĐXN ngày 30 tháng 9 năm 1998); Phạm Đình T' đã chiến đấu tại chiến trường Tây Nam (Campuchia) từ năm 1983 đến năm 1985 được tặng Kỷ niệm chương "Cựu chiến binh Việt Nam" nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng tham gia đánh bạc nên đều là người thực hành. Mai Thanh T tham gia đánh bạc với số tiền lớn nhất nên phải chịu mức hình phạt cao nhất. Bùi Văn B tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn Tuấn nhưng cao hơn Phạm Duy T1, Phạm Đình T' nên phải chịu mức hình phạt thấp hơn Tuấn nhưng cao hơn T1, Thuận.

[7] Căn cứ hành vi cụ thể của các bị cáo, tính chất của vụ án và các tình tiết nêu trên xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[8] Các bị cáo Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Duy T1, Phạm Đình T' đều có thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 09 tháng 02 năm 2021 là 38 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ, cứ 01 (một) ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

[9] Về hình phạt bổ sung: Đối với Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Đình T' đều là lao động tự do, hiện không có việc làm nhưng có tài sản riêng nên áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự phạt Mai Thanh T 10.000.000 đồng, Bùi Văn B, Phạm Đình T' mỗi bị cáo 5.000.000 đồng. Đối với Phạm Duy T1 là lao động tự do, hiện không có việc làm, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung. Các bị cáo Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Đình T', Phạm Duy T1 đều không có việc làm, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự miễn khấu trừ thu nhập.

[10] Về vật chứng của vụ án: 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn cắt từ lá bài chắn là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 13.150.000 đồng gồm: 12.150.000 đồng thu tại chiếu bạc và 1.000.000 đồng của Mai Thanh T bỏ ra chơi xóc đĩa là tiền dùng để đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Trả lại cho Mai Thanh T 01 ví da màu đen và 10.935.000 đồng; Bùi Văn B 01 ví da màu đen và 5.105.000 đồng; Phạm Duy T1 01 ví da màu nâu; Phạm Đình T' 01 ví da màu đen

và 5.300.000 đồng là tài sản hợp pháp của các bị cáo không dùng để đánh bạc nhưng cần tạm giữ 10.935.000 đồng của Mai Thanh T, 5.105.000 đồng của Bùi Văn B, 5.300.000 đồng của Phạm Đình T' để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Trong vụ án còn có đối tượng “xóc cái” và một số đối tượng khác tham gia đánh bạc đã bỏ chạy hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm a, c Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Mai Thanh T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo được trừ 38 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 09 tháng 02 năm 2021) tính bằng 03 (ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã An Thái nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Mai Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã An Thái, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bùi Văn B 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo được trừ 38 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 09 tháng 02 năm 2021) tính bằng 03 (ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Bùi Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Phạm Đình T' 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo được trừ 38 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 09 tháng 02 năm 2021) tính bằng 03 (ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã An Thái nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Phạm Đình T' cho Ủy ban nhân dân xã An Thái, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Phạm Duy T1 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo được trừ 38 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 03 tháng 01 năm 2021 đến ngày 09 tháng 02 năm 2021) tính bằng 03 (ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã An Thái nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Phạm Duy T1 cho Ủy ban nhân dân xã An Thái, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Mai Thanh T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng); Bùi Văn B và Phạm Đình T' mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phạm Duy T1.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo: Mai Thanh T, Bùi Văn B, Phạm Đình T', Phạm Duy T1.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn cắt từ lá bài chắn (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 4 năm 2021).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 13.150.000 đồng (theo uỷ nhiệm chi lập ngày 05 tháng 4 năm 2021).

- Trả lại cho Mai Thanh T 01 ví da màu đen; Bùi Văn B 01 ví da màu đen; Phạm Duy T1 01 ví da màu nâu; Phạm Đình T' 01 ví da màu đen (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 4 năm 2021).

- Tạm giữ số tiền 10.935.000 đồng của Mai Thanh T, 5.105.000 đồng của Bùi Văn B, 5.300.000 đồng của Phạm Đình T' để đảm bảo thi hành án (theo uỷ nhiệm chi lập ngày 05 tháng 4 năm 2021).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh